

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 64/2002/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Về việc ban hành Quy chế tuyển chọn, công nhận, khen thưởng công trình xây dựng chất lượng cao.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ vào Nghị định số 73/ CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 08/LB XD ngày 07/1/1992 của liên Bộ Ủy ban Khoa học kỹ thuật Nhà nước - Bộ Xây dựng - Bộ Giao thông vận tải và bưu điện - Bộ Thủy lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) - Hội Xây dựng Việt Nam về việc xét thưởng các công trình tiêu biểu, chất lượng cao;

Để nâng cao chất lượng các công trình xây dựng trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của các Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm và Vụ trưởng Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển chọn, công nhận, khen thưởng công trình xây dựng chất lượng cao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Quy chế này thay thế cho Quy chế tuyển chọn, công nhận, khen thưởng các công trình tiêu biểu chất lượng cao ban hành kèm theo Quyết định số 168/QĐ-KT ngày 03/4/1993 của Bộ Thủy lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Mọi quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Vụ trưởng Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản, Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc các Ban Quản lý dự án và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**QUY CHẾ TUYỂN CHỌN, CÔNG NHẬN, KHEN THƯỞNG
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHẤT LƯỢNG CAO .**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 64/2002/QĐ-BNN ngày 12/7/2002

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng: Quy chế này quy định việc đăng ký tuyển chọn, công nhận, khen thưởng các công trình xây dựng mới và cải tạo, sửa chữa đạt chất lượng cao của Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Các công trình này do các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ và các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

Công trình dự tuyển được xem xét về chất lượng từ khâu thiết kế đến thi công đã được phê duyệt, bàn giao đưa vào sử dụng, nhưng chủ yếu xét về chất lượng thi công công trình.

Công trình dự tuyển thuộc đối tượng xem xét là các công trình, hạng mục công trình được đầu tư (xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa), gồm:

1. Cụm công trình thủy lợi.
2. Các hạng mục công trình thủy lợi riêng biệt (cống, đập tràn, đập dâng, đập hồ chứa, trạm bơm, trạm thủy điện, đoạn kênh, các công trình trên kênh) có vốn đầu tư từ 3 tỷ đồng trở lên.

Trường hợp đặc biệt: những công trình nhỏ ở miền núi, hoặc công trình có áp dụng tiến bộ kỹ thuật, hoặc công trình có chất lượng, mỹ thuật nổi bật, có vốn thấp hơn mức trên cũng được xét chọn, nhưng phải được Thường trực Hội đồng nhất trí.

3. Các công trình xây dựng, giao thông, kiến trúc dân dụng, công nghiệp nằm trong các dự án thủy lợi, nông, lâm nghiệp.

Điều 2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho tất cả các công trình được nêu ở Điều 1 do các nhà thầu trong và ngoài nước xây dựng và nằm trên lãnh thổ Việt Nam.

Chương I

ĐĂNG KÝ CÔNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO

Điều 3. Tất cả các nhà thầu xây dựng các công trình đều được quyền đăng ký dự tuyển công trình chất lượng cao cho các công trình do mình thi công.

Trường hợp một công trình có nhiều nhà thầu thi công, thì một nhà thầu đại diện (do thỏa thuận, do một nhà thầu có gói thầu lớn nhất hoặc do Ban Quản lý dự án chỉ định), sẽ chịu trách nhiệm lập hồ sơ đăng ký dự tuyển cho công trình đó.

Trường hợp công trình có nhiều hạng mục độc lập do các nhà thầu thi công riêng biệt thì từng nhà thầu có thể đăng ký dự tuyển riêng cho hạng mục do mình đảm nhiệm.

Điều 4. Thủ tục đăng ký:

1.Nhà thầu phải có đơn đăng ký gửi về Hội đồng tuyển chọn công trình chất lượngcao của Bộ (Thường trực là Vụ Khoa họcCông nghệ và chất lượng sản phẩm) trước khi khởi công xây dựng công trình.

2.Trường hợp đặc biệt: nhà thầu có thể đăng ký sau khi khởi công công trình, nhưngphải có lý do chính đáng và phải được Thường trực Hội đồng chấp nhận.

Chương III

TUYỂN CHỌN

Điều 5.Điều kiện để các công trình được tuyển chọn công trình chất lượng cao:

1.Có đơn đăng ký.

2.Công trình phải xây dựng xong được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và quamột thời gian thử thách như sau:

a)Đối với các công trình chống lũ (hồ chứa, đập tràn, đê, kè...) cần qua một mùa lũ.

b)Đối với công trình tiêu, trạm bơm tiêu nước: cần qua một vụ chống úng.

c)Đối với các công trình chống hạn (trạm bơm tưới, cống tưới...) qua một vụ tưới.

d)Đối với công trình khác qua 6 tháng vận hành.

Thời gian thử thách tính từ khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Trường hợp đặc biệt: Công trình đã đưa vào thực tế sử dụng vì lý do khách quan, chưa nghiệm thu bàn giao thì thời gian thử thách được tính từ thời điểm công trình thực tế đưa vào sử dụng.

Các trường hợp khác Thường trực Hội đồng báo cáo Bộ xin ý kiến quyết định.

Điều 6.Hồ sơ dự tuyển - như Phụ lục 2:

Hồ sơ dự tuyển làm thành 2 bộ, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm).

Điều 7.Hội đồng tuyển chọn gồm:

1.Chủ tịch: Lãnh đạo Vụ Khoa học Công nghệ và chất lượng sản phẩm.

2.Các ủy viên: Đại diện của các đơn vị: Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản, Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi, Vụ Kế hoạch và Quy hoạch, Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều (nếu các công trình xét chọn là công trình thuộc vốn đê điều phòng chống lụt bão).

Chuyên viên Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm là ủy viên Thư ký Hội đồng.

Điều 8.Trách nhiệm của Hội đồng:

1.Tư vấn cho Bộ về việc xét chọn, công nhận, khen thưởng các công trình chất lượng cao, và kiến nghị các biện pháp đẩy mạnh hoạt động này trong toàn ngành.

2.Hội đồng (hoặc đại diện Hội đồng) có trách nhiệm: Theo dõi, tổ chức kiểm tra tại hiện trường và lập biên bản kiểm tra chất lượng công trình, hướng dẫn, giúp đỡ các đơn vị đăng ký triển khai trong quá trình xây dựng để công trình đạt chất lượng cao.

Chế độ làm việc của Hội đồng: Theo yêu cầu

của công việc Quyết định của Hội đồng có giá trị khi có từ 2/3 số thành viên trở lên có ý kiến đồng ý và khi tuyển chọn công trình thì có từ 2/3 số thành viên trở lên có bảng chấm điểm gửi về Thường trực Hội đồng.

Điều 9.Điều kiện để công trình được đề nghị công nhận đạt chất lượng cao gồm:

- 1.Có đầy đủ hồ sơ như Điều 6.
- 2.Điểm của công trình (bình quân điểm chấm của các ủy viên Hội đồng) phải đạt 80% số điểm tối đa trở lên. Bảng điểm đánh giá công trình được nêu tại Phụ lục 3.

Điều 10.Hồ sơ trình Bộ quyết định công nhận, khen thưởng công trình chất lượng cao gồm:

- 1.Tờ trình của Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm.
- 2.Biên bản họp Hội đồng tuyển chọn.
- 3.Văn bản đề nghị của Chủ đầu tư hoặc Ban Quản lý dự án (đối với các dự án do Bộ quản lý).
- 4.Văn bản đề nghị của Nhà thầu.
- 5.Văn bản đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với các dự án do địa phương quản lý).

Chương IV

KHEN THƯỞNG

Điều 11.Danh hiệu khen thưởng:

Các công trình được Bộ công nhận đạt chất lượng cao, thì các đơn vị có liên quan đến xây dựng công trình được Bộ khen thưởng theo mức như sau:

- 1.Nhà thầu thi công (B) được Bộ tặng Huy chương vàng, Bằng, Giấy chứng nhận công nhận công trình chất lượng cao và tiền thưởng.
- 2.Nhà thầu tư vấn (thiết kế), Ban Quản lý dự án, các B phụ (nếu có) tùy theo mức độ đóng góp được Bộ tặng Bằng, Giấy chứng nhận công trình chất lượng cao và tiền thưởng.
- 3.Các tập thể, cá nhân được Bộ tặng Bằng khen và tiền thưởng.
- 4.Những đơn vị có nhiều công trình chất lượng cao sẽ được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công đoàn nông nghiệp và phát triển nông thôn khen thưởng trong các dịp tổng kết.

Điều 12.Mức thưởng:

Mức thưởng cho các tập thể, cá nhân tùy theo thành tích đóng góp để công trình đạt chất lượng cao, được quy định như Phụ lục 4.